

Số: 53/2020/QĐST-HNGĐ

A Lưới, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 45b/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Ka L, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn S, xã A, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ở hiện nay: Thôn N, xã A, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn S, xã A, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Ka L và anh Nguyễn Xuân N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Thị Ngọc S, sinh ngày 04-02-2013 và Nguyễn Thị Ngọc X, sinh ngày 29-11-2014 cho chị Hồ Thị Ka L trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Xuân N không phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay hai cháu Nguyễn Thị Ngọc X và Nguyễn Thị Ngọc S đang được chị Hồ Thị Ka L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Ka L và anh Nguyễn Xuân N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ về tài sản: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Xuân N, chị Hồ Thị A Ka L với Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện A Lưới, chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; giao cho anh N có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền gốc là 48.000.000 đồng và cùng lãi suất cho Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện A Lưới, chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Thị Ka L tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2013/004350 ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả lại cho chị Hồ Thị Ka L số tiền chênh lệch tạm ứng án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CC THADS huyện A Lưới;
- VKSND huyện A Lưới;
- UBND xã A Ngo, huyện A Lưới;
- (Đăng ký ngày 03-12-2012)
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Nhàn